

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 5h55' sáng thứ Ba ngày 16/11/2021.

NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 704

NGƯỜI THƯỜNG NIỆM PHẬT XEM RA RẤT TIÊU CỰC NHƯNG THẬT RA RẤT TÍCH CỰC

Từ xưa đến giờ, chúng ta thấy có rất nhiều người niệm Phật nhưng biểu hiện của họ rất tiêu cực, khiến cho hình tượng của người tu hành niệm Phật có vẻ bi quan, yếm thế, xa lánh mọi người. Họ chỉ mặc quần áo nâu, thậm chí quần áo hôi hám, xộc xệch, tóc cắt nham nhở khiến người khác nhìn vào cho là lập dị, tiêu cực. Số người đó chiếm số đông. Đó là cái nhìn quá phiến diện của người học Phật chúng ta. Chúng ta tu học cần phải làm ra biểu pháp để người khác cùng tu học.

“*Kinh Hoa Nghiêm*” dạy: “*Học vi nhân sư, hành vi thế phạm*”. Học để làm Thầy người, hành để làm ra mô phạm cho người. Nếu chúng ta học mà bi quan yếm thế thì chúng ta không độ được nhiều người. Trước đây, tôi dịch Kinh hơn 10 năm. Sau đó tôi không dịch Kinh được nữa vì không thể tiếp tục sử dụng hai bàn tay để đánh máy. Khi tôi bắt đầu bốn ba, họ cho rằng tôi xen tạp. Trong thời gian tôi bốn ba, chúng ta đã tổ chức được rất nhiều những buổi tri ân Cha Mẹ, tri ân vợ chồng ở khắp ba miền Bắc – Trung - Nam. Trong những buổi tri ân được tổ chức ở hội trường lớn, ở chùa, ở gia đình, ở trường học, chúng ta hóa thân vào mọi hoàn cảnh. Đó là “*Phật hóa thế gian*”. Nếu chúng ta khô cứng trong một sắc thái nào đó thì chúng ta lập dị.

Hòa Thượng rất hợp thời trang. Ngài đi Nhật Bản thì Ngài mặc sắc phục của các sư ở Nhật Bản, Ngài đi Hàn Quốc thì Ngài mặc sắc phục của các sư ở Hàn Quốc, Ngài mặc cả sắc phục của những nơi theo Phật Giáo Nam Tông. Ngài đi khắp nơi trên thế giới, đến đâu mọi người cũng cảm thấy Ngài rất gần gũi. Ngài ăn mặc rất chín chu. Khi giảng Kinh, Ngài ngồi rất đơan nghiêm. Ngài rất khéo léo, tế nhị sử dụng chiếc khăn. Ngài trân trọng đặt khăn trên mặt bàn, xếp khăn đẹp như một bông hoa lan. Không phải là Ngài “*biểu diễn*” mà đây là lưu xuất từ nơi tánh đức của tự tánh. Vì vậy, từ xưa đến nay, khi tôi đi giảng bất cứ nơi đâu hoặc khi tham dự các lớp học, tôi đều ngồi rất nghiêm túc.

Chúng ta thấy Hòa Thượng đã độ được biết bao nhiêu người, trong nước, ngoài nước và các tôn giáo bạn. Một người chuyên tu Tịnh Độ mà liên kết được chín tôn giáo hòa hợp, qua lại thân tình như anh em ruột thịt. Chín tôn giáo ở Singapore có Thiên chúa Giáo, Hồi Giáo, Tin Lành, Đạo Giáo... Đạo tràng của Ngài ở Singapore mỗi tuần có một tôn giáo đến giảng. Ngài nhận ra được sự tương đồng giữa Thích Ca Mâu Ni Phật và các vị giáo chủ của các tôn giáo. Khi đến với tôn giáo nào, Ngài sẽ dẫn lời của vị Giáo chủ của tôn giáo đó, nói ra những sự tương đồng giữa Thích Ca Mâu Ni Phật và những vị Giáo chủ đó khiến họ vô cùng hoan hỉ. Nếu chúng ta chỉ nói về bản thân mình thì họ sẽ không thích. Từ xưa đến nay, chưa ai làm được điều này. Ngài làm được ở Singapore

suốt 10 năm trường như vậy. Các tôn giáo tay nắm tay như anh em ruột thịt. Mọi người cùng phát huy, hoằng dương giáo lý mà Giáo chủ của mình đưa ra, không hề có sự chống trái, bài bác lẫn nhau.

Chúng ta cùng học Phật, cùng chung một vị Thầy là Thích Ca Mâu Ni Phật. Phật dạy rất nhiều tông phái khác nhau như: Thiên Tông, Tịnh Độ Tông, Mật Tông, Hoa Nghiêm Tông, Pháp Hoa Tông. Vậy mà các tông phái lại không thể hòa nhập! Chúng ta tự cho rằng cách nghĩ, cách thấy, cách biết, cách hiểu, cách làm của mình là đúng. Vậy là sai lầm!

Ngày xưa, Hòa Thượng từng đến một làng nhỏ ở Úc Châu nơi mọi người đều là người Thiên Chúa Giáo nhưng họ không những không bài trừ mà còn hoan nghênh Hòa Thượng. Cách làm của Hòa Thượng là mỗi một tuần tổ chức một buổi dạ tiệc ấm áp để các tôn giáo cùng giao lưu, hòa hợp. Thời gian đầu, mọi người còn nghi ngại. Sau một vài buổi, các tôn giáo bạn rất hoan hỉ. Đạo tràng của Ngài là mua từ một nhà thờ. Lúc đầu họ xây nhà thờ nhỏ, về sau không đủ chỗ để sinh hoạt nên các tín đồ tìm một nơi đất khác rộng hơn để xây dựng một nhà thờ lớn đồ sộ. Họ bán nhà thờ nhỏ cho các đồng tu. Các đồng tu mua và tặng cho Tịnh Tông Học Hội. Hòa Thượng không gỡ xuống Thánh giá, không gỡ xuống Đức Mẹ Maria, giữ nguyên những tấm kính pha lê trước điện thờ. Khi đến ngày Giáng sinh, họ chăng đèn kết hoa y như nhà thờ. Các tín đồ Công Giáo rất ngạc nhiên và thắc mắc: “*Đây là nơi của Phật Giáo, tại sao các Thầy lại cho kết hoa, kết đèn y như nhà thờ vậy?*”. Hòa Thượng nói một câu quá trí tuệ: “***Chúng tôi đến đây để làm đẹp hơn những gì các vị có, không phải là để thay đổi làm mới***”.

Khi ở Singapore, Ngài tổ chức nhiều buổi dạ tiệc ấm áp dành cho chín tôn giáo bạn, mỗi buổi có 5000 – 6000 người được mời đến, ai cũng được nhận quà. Các tôn giáo bạn không ăn chay, tôn giáo nào ăn món gì thì Ban Tổ chức đặt nhà hàng chuyên món ăn đó để mời họ. Ví dụ người Hồi giáo không ăn thịt lợn, chỉ ăn thịt bò sạch. Ban Tổ chức đặt nhà hàng chuyên làm thịt bò sạch để phục vụ người Hồi giáo. Những buổi dạ tiệc đó vô cùng ấm áp! Thông điệp mà mọi tôn giáo đều hướng đến, đó là “***tình yêu***”. Tất cả mọi người yêu thương lẫn nhau, chăm sóc lẫn nhau, không có sự đố kỵ. Ngài tặng những tấm ép plastic in chữ “***Ái***”, đó là tình yêu. Ai cũng có tặng phẩm. Tất cả tặng phẩm đều đề cao tinh thần hiếu đạo, đề cao tinh thần sư đạo. Ngài đã khéo léo đem phước đầu tiên trong “***Tịnh Nghiệp Tam Phước***” để đưa vào: “***Hiếu dưỡng Cha Mẹ, phụng sự sư Trưởng, Từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp***”.

Hòa Thượng Tịnh Không chưa mất, các đạo tràng đã treo ảnh 14 vị Tổ Sư Tịnh Độ, từ Tổ Huệ Viễn là Sơ Tổ đến Tổ Ấn Quang là Tổ thứ 13, Hòa Thượng là vị Tổ Sư thứ 14. Những đạo tràng lớn chuyên tu Tịnh Độ đã xưng tôn Hòa Thượng là Tổ Sư thứ 14 của Tịnh Độ. Đó hoàn toàn không phải là ý của Hòa Thượng. Ngài được xưng là Tổ Sư Tịnh Độ bởi vì Ngài đã dành cả một đời để cống hiến cho Tịnh Độ, cả một đời chuyên tu Tịnh Độ, dùng Tịnh Độ để giáo hóa chúng sanh. Thầy của Hòa Thượng là Lão Cư sĩ Lý Bình Nam. Lão Cư sĩ Lý Bình Nam cả một đời chuyên tu Tịnh Độ, dùng Tịnh Độ để giáo hóa chúng sanh. Thầy của Lão Cư sĩ Lý Bình

Nam là Tổ Sư Ấn Quang – vị Tổ Sư thứ 13 của Tịnh Độ. Hòa Thượng là người khiến cho Tịnh Độ khởi sắc và có tầm ảnh hưởng rất lớn đối với chúng sinh. Số Kinh sách mà Ngài đã in ra phải nói là con số vô lượng.

Hòa Thượng nói: **“Người ngày nay cho rằng người niệm Phật là tiêu cực, nhưng kì thực rất tích cực. Từ Tổ Sư Huệ Viễn mãi cho đến Tổ thứ 13 là Ấn Quang Đại Sư, các Ngài đều “dĩ thân diễn giáo, dĩ thân tác giáo”, chính mình làm gương, làm ra biểu pháp. Các đời Tổ Sư đi qua đều giáo hóa một phương, có sức ảnh hưởng rất lớn. Số lượng người tu theo không hề nhỏ”**. Chúng ta thấy những pháp hội nào có Hòa Thượng đến dự đều không dưới 10.000 người. Đó chỉ là pháp hội ở một nơi. Người biết đến tu theo, hành trì theo khắp nơi trên thế giới thì rất đông, rất nhiều. Chúng ta thấy không hề có sự tiêu cực mà rất tích cực. Hòa Thượng tích cực tham gia tất cả các hoạt động của chín tôn giáo. Khi các tôn giáo bạn cần trợ bị, mở tài khoản để làm một việc tốt nào đó, nếu Hòa Thượng làm thì kết quả thu hoạch vô cùng lớn. Cho nên các tôn giáo bạn thường hay nhờ Hòa Thượng giúp đỡ, ví dụ lập quỹ xây dựng bệnh viện, lập quỹ xây dựng trường học, Hòa Thượng đều đứng ra giúp họ. Có người hỏi tại sao Hòa Thượng lại dùng tiền của tín đồ để giúp cho ngoại đạo. Hòa Thượng nói: **“Tôi không giúp cho ngoại đạo! Tất cả chúng sinh với ta đều là một thể. Một thể thì đâu có sự phân biệt, phân chia”**.

Hàng ngày chúng ta đọc lời thề nguyện với Phật: **“Chúng sinh vô biên thế nguyện độ, phiền não vô tận thế nguyện đoạn”**. **“Chúng sinh vô biên thế nguyện độ”** không ngoại trừ tôn giáo nào, không ngoại trừ bất kỳ ai. Tất cả chúng sinh đều bình đẳng được độ, đều bình đẳng được cứu giúp. Vậy chúng ta thấy có tiêu cực không? **Có những người làm ra những việc tiêu cực, nhưng những người tu hành chân chính không tiêu cực chút nào, ngược lại còn làm ra những biểu pháp rất tích cực.**

Hòa Thượng nói: **“Các vị Tổ Sư Đại Đức, từ Tổ Sư Huệ Viễn đến Tổ Ấn Quang, các Ngài đều làm ra những biểu pháp rất tích cực, đều là “dĩ thân diễn giáo, dĩ thân tác giáo”, đều là giáo hóa một phương, hết sức tích cực”**. Chúng ta thấy Tổ Ấn Quang rất chuyên tâm tu hành nhưng Ngài rất tích cực in sách thiện như: **“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”, “Liễu Phàm Tứ Huấn”, “An Sĩ Toàn Thư”, “Dục Hải Hồi Cuồng”**. Ngài in số lượng sách rất lớn, chủ yếu in sách của Đạo Giáo, Nho Giáo, rất ít in sách Phật. Hòa Thượng lúc đầu cũng cảm thấy khó hiểu: Tại sao một Tổ Sư Tịnh Độ không in những sách về Tịnh Độ hoặc in những sách về Phật Giáo mà lại in những sách thiện của Đạo Giáo, của Nho Giáo? Nếu chúng ta không hiểu thì chúng ta gọi đó là **“ngoại đạo”**. Sau đó, Hòa Thượng tự lý giải rằng: **“Trong xã hội hiện đại này, con người ta chìm đắm trong tập khí quá sâu nặng cho nên giáo huấn của Phật không cứu kịp. Giáo huấn của Thánh Hiền dạy họ tích công bồi đức, dạy họ làm việc thiện”**. **“Liễu Phàm Tứ Huấn”** dạy người ta cách thay đổi vận mạng. **“Thái Thượng Cảm Ứng Thiên”** dạy người ta đạo lý cảm ứng, trong đó có câu nổi tiếng là: **“Nhà làm việc thiện ắt có thừa niềm vui, nhà làm việc ác ắt gặp nhiều tai ương”**. Khi có thiên tai bão lũ, Tổ Ấn Quang dùng chính tiền in Kinh sách để đóng góp cứu trợ người dân gặp thiên tai bão lũ.

Tổ Ân Quang dạy chúng ta: **“Đốn luân tận phận, nhàn tà tồn thành, tín nguyện niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ”**. Ngài dạy chúng ta phải dốc hết trách nhiệm trong mọi vai trò trách nhiệm của mình. Trong lúc rảnh rỗi, chúng ta giữ tâm thanh tịnh, không để nó phóng túng, dao động, nhất tâm niệm câu A Di Đà Phật, cầu sanh Tịnh Độ. Đó là ở nơi tâm của mình, nhưng đối với xã hội thì phải rất tích cực. Tôi thấy câu này hay quá nên nghĩ ra chín chữ để giúp mọi người gần gũi, dễ hiểu: **“Tận trách nhiệm, sống chân thành, tâm thanh tịnh”**. Chúng ta phải tận trách nhiệm trong mọi vai trò của mình trong mối quan hệ ngũ luân trong xã hội như vai trò làm Cha Mẹ, vai trò làm con, vai trò làm cấp trên, làm cấp dưới.... Chúng ta tận trách nhiệm nhưng giữ tâm thuần tịnh, thuần thiện không để những bổn phận trách nhiệm đó khiến tâm mình bị xen tạp. Chúng ta giữ tâm thanh tịnh, chí tâm niệm Phật, cầu sanh Tịnh Độ.

Hòa Thượng nói: **“Người tu Tịnh Độ rất tích cực chứ không hề tiêu cực”**. Trong thế giới nhiều cám dỗ, nhiều sa đọa này, chúng ta muốn vãng sanh về Thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải để thành Phật để an hưởng mà để hoàn thành học vị cao nhất, sau khi hoàn thành xong học vị rồi thì quay trở lại tiếp độ chúng sinh với một cương vị vững chắc nhất. Vậy thì đâu có tiêu cực! Chúng ta muốn độ được người khác thì ít ra chúng ta phải không bị tập khí sai khiến, không bị ngũ dục lục trần lôi kéo, không bị ràng buộc bởi tài sắc danh thực thù, tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, tham sân si mạn, thậm chí không bị ràng buộc bởi sinh tử. Vậy thì năng lực độ sanh của chúng ta mới thật sự đúng nghĩa, chúng ta mới độ được mọi người. Nếu không thì chưa độ được người ta, chúng ta đã bị họ **“độ”** rồi.

Có rất nhiều người cho rằng người niệm Phật là tiêu cực, người niệm Phật là trốn tránh hiện thực, không có một chút cống hiến gì đối với xã hội. Những ngôn luận này phổ biến khắp nơi. Hòa Thượng nói: **“Họ sai rồi! Các đời Tổ Sư Tịnh Độ đều “dĩ thân diễn giáo”, giáo hóa một phương. Các Ngài độ chúng sanh, không hề lợi dụng chúng sanh.**

Hòa Thượng nói: **“Chúng ta xem thấy các Tổ Sư Đại Đức của nhiều đời, đối với quốc gia, đối với xã hội đều có cống hiến một cách chánh diện, cống hiến một cách tích cực, lợi ích thiết thực. Từ Tổ Sư Huệ Viễn cho tới Tổ Sư Ân Quang, các Ngài đều hết sức tích cực “dĩ thân diễn giáo, dĩ thân tác giáo”. Chính bản thân các Ngài tu hành rất nghiêm túc, đem sự tu hành nghiêm túc của mình làm biểu pháp cho chúng sinh. Sự tu hành của các Ngài không chỉ ảnh hưởng đại chúng xã hội thời đó mà còn ảnh hưởng đại chúng xã hội ở thời hiện tại và ở khắp mọi nơi. Như trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã dạy: “Học vi nhân sư, hành vi thế phạm”, học để làm Thầy người, hành là để làm mô phạm cho người”**.

Hòa Thượng nói: **“Do đây có thể thấy người niệm Phật là tích cực, không phải là tiêu cực. Phải nên biết tại vì sao chúng ta phải niệm Phật cầu vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vì cứu độ tất cả chúng sinh. Ở nơi thế giới Ta Bà, phiền não của chúng ta không ngừng dấy khởi, không có hoàn cảnh học tập tốt, không có vị Thầy chỉ dẫn tốt, không có đạo tràng bạn hữu thật tốt, cho nên chúng ta niệm Phật cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chúng ta đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc là cầu học, hoàn thành phẩm đức**

học vấn của chúng ta, không những hoàn thành phẩm đức học vấn của chúng ta mà còn có thể viên thành Phật Đạo. Chúng ta vì việc này mà vãng sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc”.

Thời kì Mạt Pháp chướng ngại nhiều. Để có thể hộ trì người tu hành không bị ma chướng, không đến nỗi đọa lạc, hoàn cảnh tu học của thế giới Tây Phương Cực Lạc tốt, Lão sư tốt, đồng học tốt. Lão sư là Phật A Di Đà, đồng học là Bồ Tát Bất Thoái Chuyển. Ở trong điều kiện học này khẳng định thành tựu, sau khi thành tựu rồi thì thành Bồ Tát, thành Phật rồi phổ độ chúng sinh. Như vậy mà tiêu cực sao!

Hòa Thượng nói: ***“Vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc không phải là trốn tránh hiện thực. Bạn phải hiểu rõ cái đạo lý này! Người niệm Phật xem ra dường như là tiêu cực, kì thực là rất tích cực. Người thế gian ngày ngày truy tìm hưởng thụ ngũ dục sáu trần, biểu hiện xem ra gần như rất tích cực nhưng thực tế mà nói đó mới là tiêu cực”.***

Chúng ta tư duy đạo lý này xem! Một bên thì cố gắng xa lìa tự tư tự lợi, danh vọng sáu trần, năm dục sáu trần, tham sân si mạn, không bị chúng trói buộc để niệm Phật được tâm thanh tịnh, vãng sanh về một thế giới an lành, gần Lão sư tốt, gần bạn bè tốt, hoàn cảnh tu hành tốt, để hoàn thành học nghiệp, hoàn thành học vấn, hoàn thành đạo đức để trở lại độ chúng sinh.

Còn ở thế gian này, con người ta ngày ngày truy cầu hưởng thụ năm dục sáu trần, xem ra tưởng chừng rất tích cực nhưng thật ra chúng sinh truy cầu năm dục sáu trần, mình cũng truy cầu với họ, mình cũng đọa lạc giống họ. Vậy thì mình tích cực hay tiêu cực? Tích cực là mình phải vượt ra ngoài, không bị tập khí phiền não trói buộc, mình phải tự tại, hàng phục được tập khí, không để nó trói buộc, cao hơn nữa là không để sinh tử trói buộc. Chúng ta ở trong thế giới này, vẫn bị ràng buộc bởi năm dục sáu trần, vẫn bị sinh tử lôi kéo. Vậy thì có thật là tích cực không?

Trước đây những người không học cũng thắc mắc, cho rằng người niệm Phật vãng sanh, tu hành thành Phật, là “đại ngã” chứ không phải là “vô ngã”. Thật ra họ không hiểu, thậm chí những người tu hành cũng không hiểu. Rõ ràng chúng ta niệm Phật cầu vãng sanh để thành Phật cho riêng mình đó mới là tiêu cực.

Hòa Thượng đã giải thích cho chúng ta: ***“Vãng sanh là để hoàn thành học vị, để hoàn thành phẩm đức cao nhất. Phẩm đức cao nhất đó là viên thành Phật Đạo, để năng lực hóa độ chúng sanh được tốt nhất”.*** Cho nên mọi người phải hiểu rằng ta vãng sanh Cực Lạc không phải vì ta mà vãng sanh, mà vì chúng sinh mà vãng sanh. Có người nói: ***“Tôi chán thế giới Ta Bà này quá! Ta Bà này cực quá! Tối ngày tôi bị bà ấy hành hạ. Tôi chán Thế giới Ta Bà này lắm rồi! Tôi về Cực Lạc để thành Phật cho nó sướng!”.*** Người có tâm này vĩnh viễn không thành Phật được. Vãng sanh là vì chúng sinh mà vãng sanh. Năng lực giáo hóa chúng sinh ở thế giới Ta Bà này không đủ, chúng ta không thể làm được tốt hơn, cho nên phải vãng sanh Cực Lạc. Chúng ta hoàn thành học nghiệp, hoàn thành phẩm đức, mà phẩm đức cao nhất là viên thành Phật Đạo, để cho công cuộc độ sinh của chúng ta được tốt hơn. Thành Phật cũng vậy, thành Phật là đã hoàn thành học nghiệp cao nhất để cho công cuộc độ sinh mới được tốt nhất. Thật ra thành Phật cũng chỉ là mới bắt đầu cho một công cuộc độ sinh tốt nhất thôi.

Các Bồ Tát đã là bất thoái rồi, không còn thoái chuyển nhưng vẫn phải tu hành để thăng tiến đến quả vị Phật. Thành Phật không phải là an hưởng, thanh thoi ở thế giới Tây Phương Cực Lạc. Thành Phật không phải là ngồi dưới gốc Bồ Đề lim dim. Đó là những hình tượng mang tính biểu pháp để chúng sinh nhìn vào đó mà học tập. Khi học vị phẩm đức đã hoàn thành rồi thì hòa hoan hồng trần, vào ở trong cõi thế gian, ở trong tận cùng hư không pháp giới để hóa độ chúng sinh.

Người ta không biết, người ta nói người học Phật là tiêu cực, là bi quan yếm thế. Thật ra cũng có những người bi quan yếm thế chứ không phải là không có. Chúng ta học Phật học, học Tịnh Độ, nhìn thấy Tổ Sư Đại Đức nhiều đời đã làm. Các Ngài tích cực nhập thế nhưng không hề bị thế gian ràng buộc. Đó mới là điều quan trọng! Các Ngài ở trong thế gian nhưng không bị thế gian đồng hóa. Cho nên chúng ta học bài học hôm nay mới thấy rõ ràng đúng như câu ở trên “**Kinh Vô Lượng Thọ**” đã dạy: “**Phát tâm Bồ Đề, một lòng chuyên niệm**”. “**Một lòng chuyên niệm**” vẫn phải phát Tâm Bồ Đề. Tâm Bồ Đề chính là trên cầu Phật Đạo, dưới giáo hóa chúng sinh. Đó mới là Tâm Bồ Đề!

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!

Chúng con chân thành cảm ơn!